

Số: 131 /QĐ-QLTTST

Sóc Trăng, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Sóc Trăng**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3222/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2025 của Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3690/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục QLTT tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Tổng Cục QLTT

Căn cứ Công văn số 4007/TCQLTT-TTKT ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Sóc Trăng

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Sóc Trăng kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra định kỳ được

gửi cho tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh được kiểm tra thay cho thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các Phòng Tổ chức – Hành chính, Nghiệp vụ - Tổng hợp, Thanh tra – Pháp chế; Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Tổng cục QLTT.;
- UBND tỉnh;
- P.TCT Nguyễn Thành Nam;
- Thanh tra tỉnh;
- Các Sở NN&PTNT, KHCN, Công Thương;
- Các Phó Cục trưởng;
- Như Điều 3;
- Phòng KT TP.ST;
- Phòng KT&HT các huyện Trần Đề, Mỹ Xuyên.
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1;
- Niêm yết công khai tại trụ sở Cục QLTT;
- Đăng Công thông tin điện tử Cục QLTT;
- Lưu: VT,NVTH. /

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Hiền



KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Sóc Trăng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-QLTTST ngày 30/12/2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Sóc Trăng)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).
- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08/3/2016;
- Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;
- Quyết định số 34/QĐ/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương.
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Quyết định số 3222/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2025 của Tổng Cục Quản lý thị trường;
- Tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.
- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các Đội QLTT địa bàn trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vi



phạm hành chính trong lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật đề kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng được kiểm tra.

- Việc kiểm tra không gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trở ngại các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp được diễn ra bình thường.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

- Nhận định, đánh giá phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh mặt hàng xăng dầu, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG).

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh các sản phẩm thuốc lá.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn thủy sản; hàng điện tử, vàng, đường cát.

(Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến được kiểm tra và thời điểm kiểm tra dự kiến kiểm tra được chi tiết tại Phụ lục kèm theo kế hoạch này)

2. Nội dung kiểm tra

a. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm thuốc lá

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện mua bán sản phẩm thuốc lá (điều kiện bán buôn sản phẩm thuốc lá/bán lẻ sản phẩm thuốc lá).
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân được cấp Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về tem sản phẩm thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về bán thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về quảng cáo, khuyến mại thuốc lá (nếu có).
- Việc chấp hành các quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định pháp luật về thương mại điện tử (trường hợp có kinh doanh theo hình thức thương mại điện tử)

b. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, hộ kinh doanh khí dầu mỡ hóa lỏng

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với chai LPG
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với LPG chai, LPG chai mini.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của cửa hàng bán lẻ LPG chai.
- Việc chấp hành quy định về việc thực hiện các quy định chung về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí.
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).

c. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm.

- Việc chấp hành quy định về yêu cầu chung của cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện chung đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm (Điều kiện với cơ sở kinh doanh; Điều kiện với trang thiết bị dụng cụ trong kinh doanh thực phẩm; Điều kiện đối với người trực tiếp kinh doanh thực phẩm; Điều kiện đối với bảo quản, vận chuyển thực phẩm trong kinh doanh thực phẩm).

- Việc chấp hành quy định về truy xuất nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm.

- Việc chấp hành các quy định về quảng cáo thực phẩm (nếu có).

- Việc chấp hành các quy định về ghi nhãn thực phẩm.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).

d. Nội dung kiểm tra đối với thương nhân kinh doanh xăng dầu

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.

- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép/giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về quản lý đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

d. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/ thức ăn thủy sản.

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện buôn bán phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/ thức ăn thủy sản.

- Việc thực hiện quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/ thức ăn thủy sản.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).

- Việc chấp hành quy định về chất lượng trong buôn bán/mua bán phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/ thức ăn thủy sản (nếu có dấu hiệu vi phạm).

e. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng điện tử

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về công bố hợp quy, sử dụng dấu hợp quy.
- Việc chấp hành quy định về dán nhãn năng lượng.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định pháp luật về thương mại điện tử (nếu có kinh doanh theo hình thức thương mại điện tử)

g. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng Vàng

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ.
- Việc chấp hành quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định pháp luật về thương mại điện tử (nếu có kinh doanh theo hình thức thương mại điện tử)

h. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng đường cát

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện an toàn thực phẩm.
- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).

phạm).

- Việc chấp hành quy định pháp luật về thương mại điện tử (nếu có kinh doanh theo hình thức thương mại điện tử)

*** Đối với các tổ chức, cá nhân dự kiến kiểm tra theo Phụ lục kèm theo, tùy theo đặc thù hoạt động kinh doanh để quyết định kiểm tra thêm các nội dung về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, về thương mại điện tử, đảm bảo đầy đủ, chính xác, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Quản lý thị trường**

Nội dung kiểm tra quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

- Việc chấp hành quy định về bảo vệ thông tin người tiêu dùng/xây dựng quy tắc bảo vệ thông tin của người tiêu dùng/thông báo khi thu thập, sử dụng thông tin của người tiêu dùng/sử dụng thông tin của người tiêu dùng/bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của người tiêu dùng/kiểm tra, chỉnh sửa, cập nhật, hủy bỏ, chuyển giao, ngừng chuyển giao thông tin của người tiêu dùng (*trong trường hợp tổ chức, cá nhân kinh doanh thu thập, lưu trữ, sử dụng thông tin người tiêu dùng*);

- Việc chấp hành quy định về cung cấp thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng;

- Việc chấp hành quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng dễ bị tổn thương;

- Việc chấp hành quy định về hợp đồng giao kết với người tiêu dùng; quy định về điều khoản không được phép quy định trong hợp đồng giao kết với người tiêu dùng;

- Việc chấp hành quy định về cung cấp bằng chứng giao dịch;

- Việc chấp hành quy định về bảo hành sản phẩm, hàng hóa, linh kiện, phụ kiện;

- Việc chấp hành quy định về thực hiện trách nhiệm thu hồi hàng hóa có khuyết tật;

- Việc chấp hành quy định về thực hiện trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết phản ánh, yêu cầu, khiếu nại của người tiêu dùng;

- Việc chấp hành quy định về giao dịch từ xa;

- Việc chấp hành quy định về giao dịch trên không gian mạng.

Nội dung kiểm tra việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử:

- Việc chấp hành quy định về thiết lập website thương mại điện tử, website thương mại điện tử bán hàng hoặc ứng dụng thương mại điện tử trên nền tảng di động;

- Việc chấp hành quy định về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động;

- Việc chấp hành quy định về bảo vệ thông tin cá nhân trong hoạt động

thương mại điện tử.

- Kiểm tra các nội dung khác có liên quan.

3. Thời gian thực hiện kế hoạch

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 10 năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành phần lực lượng kiểm tra

- Các Đội Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường Sóc Trăng sau khi được phê duyệt ban hành.

- Mời các đơn vị cùng phối hợp thực hiện Kế hoạch, gồm:

+ Phối hợp Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn kiểm tra 08 vụ.

+ Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra 12 vụ.

+ Phối hợp Sở Công Thương kiểm tra 02 vụ.

+ Phối hợp Phòng Kinh tế Thành phố Sóc Trăng kiểm tra 01 vụ.

+ Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Trần Đề kiểm tra 02 vụ.

+ Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Mỹ Xuyên kiểm tra 01 vụ.

2. Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện kế hoạch kiểm tra

a. Các Đội Quản lý thị trường

- Thực hiện kế hoạch kiểm tra theo phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Tổng số lượng: 26 tổ chức, cá nhân, cụ thể như sau:

Mặt hàng	Đội QLTT số 1	Đội QLTT số 2	Đội QLTT số 3	Đội QLTT số 4	Tổng cộng
Xăng dầu	1	1	2	1	5
LPG	-	-	-	1	1
Sản phẩm thuốc lá	1	-	-	1	2
Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	1	-	-	1	2
Phân bón, thuốc bảo vệ	2	1	2	2	7

thực vật, thức ăn thủy sản					
Điện tử	-	1	-	-	1
Đường cát	1	-	-	-	1
Vàng	-	4	2	1	7
Tổng cộng	6	7	6	7	26

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, các Đội Quản lý thị trường phản ánh kịp thời những vấn đề vướng mắc hoặc mới phát sinh tại địa bàn có thể gây ảnh hưởng đến Kế hoạch, báo cáo Cục trưởng để xử lý kịp thời.

b. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp:

Tham mưu triển khai, đôn đốc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ; Tổng hợp, báo cáo theo dõi, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trong việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ đã được duyệt. Tham mưu Lãnh đạo Cục trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến Kế hoạch này.

c. Phòng Tổ chức - Hành chính:

- Tham mưu Lãnh đạo Cục các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác kiểm tra theo kế hoạch này.

- Tham mưu Lãnh đạo Cục về công tác cán bộ, kịp thời biểu dương, lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công việc; đồng thời phê bình, xem xét xử lý đối với các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

d. Phòng Thanh tra - Pháp chế:

Tham mưu Lãnh đạo Cục trong công tác tổ chức tập huấn nghiệp vụ liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; triển khai công tác kiểm tra nội bộ của lực lượng Quản lý thị trường theo quy định của Bộ Công Thương.

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

- Kinh phí: Nguồn kinh phí thực hiện không tự chủ năm 2025.

- Chế độ công tác phí và chi phí đi lại cho đơn vị phối hợp do Cục Quản lý thị trường tỉnh Sóc Trăng chi trả theo quy định hiện hành.

- Sử dụng phương tiện, trang thiết bị được cấp, các điều kiện khác hiện có để phục vụ công tác kiểm tra theo quy định.

3. Chế độ báo cáo

a. Thời gian thực hiện báo cáo

- Các Đội QLTT địa bàn có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 trong các báo cáo định kỳ hàng tuần, tháng, quý, 6 tháng; báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch trước ngày 05/11/2025 để Cục Quản lý thị trường báo cáo Tổng cục Quản lý thị trường theo quy định.

- Trong trường hợp đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên, các Đội Quản lý thị trường có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo ngay kết quả kiểm tra Kế hoạch định kỳ năm 2025 về Cục Quản lý thị trường (thông qua Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp) để báo cáo kịp thời.

b. Đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo

Phòng Nghiệp vụ- Tổng hợp chịu trách nhiệm tham mưu tổng hợp, báo cáo các nội dung có liên quan đến Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Sóc Trăng.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị có trách nhiệm báo cáo về Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp để trình Lãnh đạo Cục Quản lý thị trường xem xét, xử lý kịp thời./.





PHỤ LỤC

Danh sách tổ chức, cá nhân dự kiến kiểm tra theo Kế hoạch định kỳ năm 2025

Thông tin liên quan										Thời điểm kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
STT	Tên tổ chức/cá nhân/Hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/ lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK...../MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
I. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 1 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 06											
1	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Lập Hưng II	Kinh doanh đường cát	X			2200263578	Số 110, Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Sóc Trăng	Đội QLTT số 1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng	Quý I/2025	
2	Doanh nghiệp tư nhân Quốc Vinh	Bán buôn thuốc lá	X			2200189719	Số 165, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 1	Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025	
3	Công ty TNHH Thuận Phát	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	X			2200227139	Ấp Tâm Thọ, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025	
4	Công ty TNHH Tấn Lợi	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	X			2200164520	Số 284/4, ấp 9, xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025	



5	Công ty TNHH bách hóa Viễn Đông	Kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	X		2200684128	Số 191, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 1	Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng	Quý III/2025
6	Công ty TNHH dầu khí Hồng Phần	Kinh doanh xăng dầu	X		2200751159	Số 86, ấp Đầu Giồng, thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 1	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý III/2025

II. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 2 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 07

1	Công ty TNHH tiệm vàng Minh Châu	Kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ	X		2200752025	Số 37, Nguyễn Hùng Phước, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 2	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025
2	Doanh nghiệp tư nhân tiệm vàng Phong Loan	Kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ	X		2200775696	Số 09, Hoàng Diệu, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 2	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025
3	Hộ kinh doanh cửa hàng vật tư nông nghiệp Vinh Êng	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật		X	59C8000445	Số 13/5, ấp 5, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025
4	Hộ kinh doanh tiệm điện Mỹ Hưng	Kinh doanh hàng điện tử		X	59A8006435	Số 34 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, khóm 4, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế thành phố Sóc Trăng	Quý II/2025
5	Doanh Nghiệp tư nhân Di Long Yên Phương	Kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ	X		2200255150	Số 81, ấp Ngãi Hội 1, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 2	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025

6	Doanh nghiệp tư nhân kim hoàng Hải Mỹ	Kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ	X			2200679294	Ấp An Ninh, thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 2	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý III/2025
7	Công ty TNHH thương mại xăng dầu Nam Anh	Kinh doanh xăng dầu	X			2200805397	Thửa đất số 79, tờ bản đồ số 46, ấp Mỹ Lợi, xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 2	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý III/2025

III. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 3 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 06

1	Công ty TNHH VTNN Ngọc Hoa	Kinh doanh phân bón/thuốc bảo vệ thực vật	X			2200801988	Ấp Kinh Ngay 1, thị trấn Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025
2	Hộ kinh doanh Đỗ Trung Thành	Kinh doanh phân bón/thuốc bảo vệ thực vật		X		59F8001721	Ấp Tà Điệp C1, xã Thạnh Trị, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025
3	Doanh nghiệp tư nhân Hoàng Anh	Kinh doanh xăng dầu	X			2200294865	ấp An Trạch, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 3	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý III/2025
4	Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Kim Cương	Kinh doanh xăng dầu	X			2200791497	Ấp Phương Hoà 2, xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 3	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý III/2025
5	Doanh nghiệp tư nhân Ba Minh	Kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ	X			2200278461	Ấp Nội Ô, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 3	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý IV/2025

6	Doanh nghiệp tư nhân Thành Hưng	Kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ	X		2200101009	Ấp An Trạch, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 3	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý IV/2025
---	---------------------------------	-----------------------------------	---	--	------------	---	---------------	--------------------------------------	-------------

IV. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐO ĐỘI QLTT SỐ 4 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 07

1	Hộ kinh doanh Huỳnh Thái Huy	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá		X	59K8000985	Ấp Tiếp Nhứt, xã Viên An, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 4	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Trần Đề	Quý I/2025
2	Hộ kinh doanh Tô Kim Lý	Bán lẻ khí dầu mô hóa lỏng		X	59K8003337	Ấp Chắc Tung, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 4	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Trần Đề	Quý I/2025
3	Hộ kinh doanh Cao Minh Chánh	Kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		X	59E8005876	Số 16A Lê Lợi, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 4	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Mỹ Xuyên	Quý II/2025
4	Công ty trách nhiệm hữu hạn Minh Khải	Kinh doanh xăng dầu	X		2200204526	Ấp Rạch Sên, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 4	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý II/2025
5	Hộ kinh doanh Lưu Sái	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật		X	59K8000500	Ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng	Quý III/2025
6	Hộ kinh doanh Thanh Liêm	Kinh doanh thức ăn thủy sản		X	59g8000450	Khóm Bung Tum, phường Khánh Hoà, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng	Quý III/2025
7	Doanh nghiệp tư nhân Trần Quốc Tín	Kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ	X		2200674056	Số 17 Đồng Khởi, khóm 2, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	Đội QLTT số 4	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng	Quý IV/2025